

HOÀN THIỆN KHUNG PHÁP LÝ VỀ ỨNG DỤNG INSURTECH VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TRONG HOẠT ĐỘNG BẢO HIỂM TẠI VIỆT NAM

Lương Thị Linh Chi¹

Email:ltlchi@hou.edu.vn. ORCID: 0000-0001-7640-1386

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 16/02/2026

Ngày phản biện đánh giá: 17/04/2026

Ngày bài báo được duyệt đăng: 14/05/2026

DOI: 10.59266/houjs.2026.1257

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia và sự bùng nổ công nghệ bảo hiểm (InsurTech), bài viết nghiên cứu hoàn thiện khung pháp lý về ứng dụng InsurTech và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong hoạt động bảo hiểm tại Việt Nam. Mục đích chính là làm rõ khoảng trống pháp lý trong Luật Kinh doanh bảo hiểm 2022 (sửa đổi, bổ sung 2025) và Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025, đồng thời đề xuất giải pháp hài hòa đổi mới công nghệ với bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Phương pháp kết hợp nghiên cứu học thuyết, so sánh pháp lý quốc tế (GDPR, PDPA Singapore, OECD) và phân tích dữ liệu thứ cấp từ thực tiễn Việt Nam. Kết quả cho thấy khung pháp lý hiện hành đã có bước tiến nhưng vẫn thiếu cơ chế thử nghiệm (Regulatory Sandbox), quy định chuyên biệt về trách nhiệm thuật toán AI và quản trị rủi ro dữ liệu nhạy cảm, từ đó tác giả đề xuất các nhóm giải pháp cụ thể. Nghiên cứu có giá trị khoa học và thực tiễn, cung cấp cơ sở tham khảo quan trọng cho cơ quan lập pháp và quản lý nhà nước nhằm xây dựng hệ sinh thái InsurTech phát triển an toàn, minh bạch và bền vững.

Từ khóa: công nghệ bảo hiểm, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo hiểm số, cơ chế thử nghiệm

I. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 và chiến lược chuyển đổi số quốc gia theo Nghị quyết 52-NQ/TW, ngành bảo hiểm Việt Nam đang trải qua quá trình tái cấu trúc sâu rộng nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng thị trường “hiện đại, bền vững, an toàn và hiệu quả” theo Quyết định 07/QĐ-TTg. Sự bùng nổ của hệ sinh thái InsurTech giai đoạn 2025-2026, với việc ứng dụng các công nghệ đột phá như

AI, Big Data và Blockchain trong các mô hình bảo hiểm dựa trên hành vi hay bảo hiểm chỉ số, đã tạo ra những bước tiến lớn về hiệu quả vận hành (Barabanova, 2023). Tuy nhiên, thực tiễn pháp lý tại Luật Kinh doanh bảo hiểm 2022 (sửa đổi năm 2025) vẫn tồn tại những khoảng trống đáng kể về định danh pháp lý và cơ chế thử nghiệm, đồng thời đối mặt với thách thức trong việc thực thi Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 liên quan đến trách nhiệm giải trình

¹ Trường Đại học Mở Hà Nội, Hà Nội, Việt Nam

thuật toán và đánh giá tác động dữ liệu nhạy cảm. Bên cạnh đó, việc lồng ghép các tiêu chuẩn ESG và quản trị rủi ro khí hậu vào hoạt động InsurTech vẫn chưa được cụ thể hóa trong khung giám sát, dù đây là mắt xích quan trọng để thực hiện cam kết Net Zero 2050 (UNEP FI, 2012). Do đó, việc nghiên cứu hoàn thiện hành lang pháp lý nhằm hài hòa giữa đổi mới sáng tạo và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là yêu cầu cấp thiết để đảm bảo sự phát triển bền vững của ngành bảo hiểm trong nền kinh tế xanh.

II. Cơ sở lý thuyết

Cơ sở lý thuyết của nghiên cứu được xây dựng dựa trên sự giao thoa liên ngành giữa công nghệ, luật học và kinh tế bền vững thông qua các trụ cột cốt lõi: (i) Lý thuyết đổi mới (UNEP FI, 2012) lý giải sự chuyển dịch sang mô hình bảo hiểm dựa trên dữ liệu (AI, Big Data, IoT) nhằm tái cấu trúc chuỗi giá trị; (ii) Lý thuyết bảo vệ dữ liệu (Wisniewski & Page, 2022) nhấn mạnh quyền tự quyết thông tin, trách nhiệm giải trình thuật toán và bảo mật dữ liệu nhạy cảm; (iii) Lý thuyết quản lý quy định luận giải về cơ chế thử nghiệm pháp lý (Regulatory Sandbox) giúp hài hòa giữa thúc đẩy sáng tạo và kiểm soát rủi ro hệ thống (Kálmán, 2025). Tổng hòa các học thuyết này tạo nền tảng vững chắc để phân tích khoảng trống pháp lý và đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý cho InsurTech tại Việt Nam theo hướng hội nhập.

Trong khuôn khổ nghiên cứu về sự giao thoa giữa công nghệ và pháp lý, InsurTech được nhìn nhận như một sự giao thoa tất yếu giữa tiến trình đổi mới công nghệ và các nghiệp vụ bảo hiểm truyền thống, tạo ra những chuyển biến sâu sắc trong việc tối ưu hóa quy trình vận

hành và mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ. Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD, 2017), InsurTech không chỉ bao gồm các công nghệ mới mang tính cách mạng mà còn trực tiếp tác động, làm thay đổi cấu trúc của khung giám sát và quy định hiện hành. Hiệp hội Giám sát Bảo hiểm Quốc tế (IAIS, 2017) cũng đồng quan điểm khi định nghĩa InsurTech là một nhánh của FinTech, nơi các công nghệ đột phá kết hợp với mô hình kinh doanh đổi mới để khai thác dữ liệu thời gian thực, tự động hóa nghiệp vụ và cá nhân hóa dịch vụ. Chính sự dịch chuyển này đã giúp giảm thiểu chi phí vận hành, rút ngắn thời gian xử lý và mở cơ hội bảo hiểm cho những nhóm khách hàng vốn bị loại trừ trước đây do thiếu thông tin tín dụng hoặc rủi ro cao.

Về mặt cấu trúc, hệ sinh thái InsurTech hiện đại vận hành dựa trên sự tích hợp của các công nghệ tiên tiến, tạo nên bước ngoặt trong tư duy quản trị rủi ro và nghiệp vụ bảo hiểm. Trong đó, trí tuệ nhân tạo (AI) và học máy đóng vai trò then chốt giúp tự động hóa hoàn toàn quy trình thẩm định, kết hợp cùng dữ liệu lớn (Big Data) để thiết lập một cơ chế định phí minh bạch, chính xác và công bằng hơn dựa trên chân dung thực tế của khách hàng. Sự xuất hiện của Internet vạn vật (IoT) đã tạo ra một cuộc cách mạng khi chuyển dịch mô hình đánh giá rủi ro từ trạng thái tĩnh truyền thống sang trạng thái động theo thời gian thực; đồng thời, sự kết hợp giữa công nghệ chuỗi khối (Blockchain), hợp đồng thông minh và điện toán đám mây đã hoàn thiện mạng lưới phân phối số hóa toàn diện. Chính nền tảng này đã tạo ra các mô hình kinh doanh mang tính đột phá như bảo hiểm nhúng, bảo hiểm theo

yêu cầu, bảo hiểm ngang hàng và định phí theo mức sử dụng. Tuy nhiên, đằng sau những tiện ích đó là các thách thức pháp lý về an toàn dữ liệu và trách nhiệm pháp lý, đòi hỏi các nhà hoạch định chính sách phải xây dựng một khung khổ điều chỉnh để vừa bảo vệ quyền lợi người dùng, vừa tạo được cơ sở nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo ngành bảo hiểm

Trong hệ sinh thái InsurTech, bảo vệ dữ liệu cá nhân không còn là những rào cản kỹ thuật đơn lẻ mà đã phát triển thành một hệ thống biện pháp pháp lý - kỹ thuật đồng bộ. Sự thay đổi này đánh dấu bước chuyển từ phương thức phản ứng thụ động sang mô hình kiểm soát rủi ro chủ động, lấy nguyên tắc trách nhiệm giải trình làm trọng tâm (Lâm, 2024). Tại Việt Nam, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 đã đặt nền móng vững chắc khi phân định rõ dữ liệu cơ bản và dữ liệu nhạy cảm, từ đó thiết lập các cơ chế kiểm soát nghiêm ngặt theo Điều 2 và Điều 3 nhằm hài hòa giữa mục tiêu đổi mới dịch vụ và yêu cầu bảo mật quyền riêng tư. Để hoàn thiện hành lang pháp lý nội địa, việc nghiên cứu và học hỏi kinh nghiệm quốc tế là bước đi tất yếu, trong đó Quy định chung về bảo vệ dữ liệu của Liên minh Châu Âu (GDPR, 2016) và Cơ chế thử nghiệm kiểm soát của Cơ quan Quản lý Tiền tệ Singapore (MAS, 2024) là những mô hình điển hình. Cụ thể, GDPR thiết lập một khung trách nhiệm giải trình toàn diện dựa trên 7 nguyên tắc cốt lõi tại Điều 5 (trọng tâm là nguyên tắc trách nhiệm giải trình và tối thiểu hóa dữ liệu), đồng thời bắt buộc thực hiện đánh giá tác động bảo vệ dữ liệu (Điều 35), áp dụng giải pháp bảo vệ dữ liệu ngay từ giai đoạn thiết kế (Điều 25), bảo vệ nghiêm ngặt dữ liệu nhạy cảm (Điều 9)

và kiểm soát chặt chẽ dòng dữ liệu xuyên biên giới (Chương V). Trong khi đó, cơ chế Sandbox của MAS lại tiếp cận theo hướng thực nghiệm khi cho phép nói lỏng tạm thời một số quy định của Đạo luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong một môi trường có kiểm soát. Mô hình này vừa đưa ra các rào cản kỹ thuật để bảo vệ người tiêu dùng và quản trị rủi ro hệ thống, vừa khuyến khích ứng dụng các công nghệ nâng cao tính bảo mật - giải pháp đã hỗ trợ thực tế cho nhiều dự án InsurTech thành công. Việc chủ động nội luật hóa các hướng dẫn từ Nguyên tắc quản trị của OECD (cập nhật năm 2013/2017 với 9 nguyên tắc quản trị rủi ro) và Khung quy tắc quyền riêng tư của APEC (2015) về Quy tắc bảo mật xuyên biên giới không chỉ tối ưu hóa hoạt động quản lý dòng chảy dữ liệu quốc tế, mà còn xây dựng một môi trường pháp lý minh bạch, linh hoạt, từ đó tạo bộ phóng bèn vững cho ngành InsurTech Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế số toàn cầu.

III. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu vận dụng các phương pháp kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong kỷ nguyên số, cụ thể: (i) Phương pháp nghiên cứu học thuyết đóng vai trò chủ đạo để rà soát hệ thống quy phạm, từ đó nhận diện các khoảng trống điều chỉnh đối với InsurTech; (ii) Phương pháp so sánh pháp lý đối chiếu các bộ nguyên tắc quốc tế và mô hình nước ngoài để đề xuất giải pháp tương thích với chuẩn mực toàn cầu; (iii) Phương pháp phân tích và tổng hợp dữ liệu thứ cấp giúp đúc kết các nhận định định tính từ thực tiễn kinh doanh bảo hiểm số tại Việt Nam. Sự kết hợp này đảm bảo tính khách quan, tạo cơ sở khoa học

vững chắc cho việc kiến nghị hoàn thiện hành lang pháp lý bảo hiểm bền vững.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Thực trạng khung pháp lý về ứng dụng Insurtech và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong hoạt động bảo hiểm tại Việt Nam

Hành lang pháp lý điều tiết hoạt động InsurTech tại Việt Nam hiện nay được định hình bởi Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), thiết lập cấu trúc quản trị chuyên ngành nhằm đáp ứng tiến trình số hóa thị trường tài chính, tập trung vào ba nhóm quy phạm trọng tâm bao gồm: vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về kinh doanh bảo hiểm (Điều 11); tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn hệ thống thông tin (Điều 12, Điều 13) và phương thức phân phối sản phẩm trên môi trường số (Điều 14). Trong đó, quy định tại Điều 11 xác lập trách nhiệm của Nhà nước trong việc đầu tư hạ tầng thông tin, đồng thời cơ cấu cơ chế kết nối liên thông dữ liệu bảo hiểm với các cơ sở dữ liệu quốc gia dưới yêu cầu bảo mật nghiêm ngặt. Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn an ninh mạng bắt buộc doanh nghiệp duy trì năng lực công nghệ tương xứng với quy mô, tạo nền tảng để giao dịch điện tử hóa các sản phẩm bảo hiểm diễn ra hợp pháp, giảm thiểu tối đa rủi ro phát sinh từ các phương thức phi truyền thống. Đặc biệt, một số nội dung sửa đổi năm 2025 bãi bỏ một số điều kiện kinh doanh đối với dịch vụ phụ trợ bảo hiểm phản ánh sự thay đổi căn bản trong tư duy quản lý thông qua việc chuyển dịch từ cơ chế “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”. Sự tinh giản thủ tục này giảm bớt rào cản gia nhập thị trường cho các doanh nghiệp công nghệ độc lập, tạo điều kiện cho các chủ thể này tham gia

sâu vào chuỗi giá trị bảo hiểm từ khâu tiếp thị, phân phối đến giám định tổn thất. Sự chuyển dịch thể chế nêu trên đồng bộ với định hướng tại Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Chương trình Chuyển đổi số quốc gia. Do vậy, việc thừa nhận tính pháp lý của phân phối điện tử kết hợp xu hướng giản đơn hóa thủ tục quản lý đã tối ưu hóa chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, loại bỏ trạng thái vận hành thiếu quy chuẩn trước đây. Thay đổi này thiết lập một thị trường cạnh tranh minh bạch, định hình sự phát triển của bảo hiểm số dưới sự điều tiết vĩ mô, cân bằng giữa mục tiêu thúc đẩy kinh doanh và nghĩa vụ bảo đảm an toàn hệ thống của cơ quan quản lý.

Tuy nhiên, Hệ thống pháp luật Việt Nam hiện bộc lộ khoảng trống thể chế căn bản khi thiếu cơ chế thử nghiệm pháp lý có kiểm soát chuyên biệt cho InsurTech. Đối chiếu với khu vực, Cơ quan Quản lý Tiền tệ Singapore (MAS) và Cơ quan Quản lý Bảo hiểm Thái Lan (OIC) đều đã vận hành các khung Sandbox linh hoạt, tạo không gian phát triển tối ưu cho bảo hiểm số. Trong khi đó, các văn bản như Nghị định số 94/2025/NĐ-CP và Nghị định số 353/2025/NĐ-CP của Việt Nam mới chỉ giới hạn phạm vi thử nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng và khoa học công nghệ thuần túy, chưa bao hàm các nghiệp vụ bảo hiểm chuyên sâu. Sự thiếu hụt này tạo trạng thái bất định về mặt pháp lý cho doanh nghiệp khi muốn ứng dụng AI, IoT hay Big Data để tính phí theo thời gian thực hoặc tự động hóa bồi thường. Do thiếu cơ chế miễn trừ trách nhiệm pháp lý có điều kiện, các đơn vị InsurTech luôn phải đối mặt với rủi ro vi phạm các quy

định truyền thống hiện hành. Thực trạng này phản ánh sự bất tương xứng giữa tốc độ phát triển công nghệ và năng lực thích ứng thể chế. Khi mô hình kinh doanh đổi mới vượt xa tầm dự báo, hệ thống pháp luật dễ rơi vào trạng thái thụ động, khiến các rủi ro kỹ thuật số như trục lợi bảo hiểm hay sự cố an ninh mạng khó bị chế tài hiệu quả bằng quy phạm chung. Sự chậm trễ trong việc thiết lập không gian thử nghiệm an toàn vừa triệt tiêu động lực của doanh nghiệp khởi nghiệp, vừa làm khó các tập đoàn truyền thống muốn hiện đại hóa quy trình nghiệp vụ. Bên cạnh đó, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 (hiệu lực từ 01/01/2026), thay thế Nghị định số 13/2023/NĐ-CP, đã thiết lập hành lang pháp lý nghiêm ngặt. Bằng việc phân định rõ trách nhiệm giữa Bên kiểm soát, Bên xử lý dữ liệu và Bên thứ ba, luật buộc doanh nghiệp InsurTech phải rà soát toàn bộ quy trình vận hành nguồn tài sản thông tin chiến lược này.

Trong lĩnh vực bảo hiểm, Điều 26 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 điều tiết nghiêm ngặt nhóm dữ liệu sức khỏe, hồ sơ y tế qua ba yêu cầu: phải có sự đồng ý rõ ràng, tự nguyện và có thể rút lại của chủ thể; hạn chế tối đa chuyển giao cho bên thứ ba (trừ ngoại lệ tại khoản 1 Điều 19); và hệ thống kỹ thuật phải bảo đảm an toàn dữ liệu. Đồng thời, Nghị định số 356/2025/NĐ-CP đã cụ thể hóa công cụ Đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân. Đây là nghĩa vụ bắt buộc, yêu cầu các doanh nghiệp InsurTech phải lập báo cáo phân tích rủi ro trước khi vận hành thuật toán, nhằm ngăn ngừa nguy cơ xâm phạm quyền riêng tư ngay từ khâu thiết kế. Có thể thấy, Điều 26 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 đã tiệm cận nguyên tắc trách

nhiệm giải trình của GDPR (Liên minh Châu Âu) và PDPA (Singapore), tạo cơ chế bảo hộ dữ liệu nhạy cảm-yếu tố cốt lõi để các thuật toán InsurTech phân loại khách hàng và định giá sản phẩm.

Tuy nhiên, khoảng cách giữa văn bản pháp luật và thực tiễn cần được thu hẹp bằng các quy định hướng dẫn chi tiết dưới luật. Định hướng tương lai cần tập trung chuẩn hóa hệ thống định danh điện tử, thiết lập tiêu chuẩn kỹ thuật ứng dụng công nghệ mới như Blockchain trong xác thực hợp đồng và cụ thể hóa quy tắc ứng xử dữ liệu ngành bảo hiểm. Đồng thời, cơ quan quản lý cần xây dựng tiêu chuẩn cấu trúc dữ liệu mở nhằm liên thông an toàn giữa doanh nghiệp bảo hiểm, cơ sở y tế và đối tác công nghệ. Khi chuyển biến từ nguyên tắc chung sang cá biệt hóa nghiệp vụ và phối hợp đa ngành, hành lang pháp lý mới thực sự trở thành bộ đỡ vững chắc giúp InsurTech phát triển bền vững, minh bạch.

4.2. Giải pháp hoàn thiện khung pháp lý về ứng dụng Insurtech và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong hoạt động bảo hiểm tại Việt Nam

Hoàn thiện khung pháp lý về InsurTech và bảo vệ dữ liệu cá nhân là nhiệm vụ chiến lược then chốt nhằm xây dựng hệ sinh thái bảo hiểm số bền vững, an toàn tại Việt Nam. Trên cơ sở nhận diện các khoảng trống định chế hiện hành, hệ thống giải pháp đồng bộ được đề xuất dựa trên ba quan điểm định hướng nền tảng: (i) Một là, tuân thủ tuyệt đối Hiến pháp năm 2025, bám sát tinh thần Điều 21 về quyền bất khả xâm phạm đời sống riêng tư, coi đây là giới hạn cứng trong mọi hoạt động ứng dụng công nghệ; Hai là, thống nhất với tư duy kinh tế tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, khẳng định vai trò động lực đổi mới sáng tạo của

kinh tế tư nhân để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khởi nghiệp InsurTech tham gia thị trường bình đẳng; (ii) Ba là, bảo đảm tính chiến lược, gắn kết chặt chẽ với Chiến lược chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 749/QĐ-TTg. Theo đó, tác giả cho rằng quy định lấy chủ thể dữ liệu làm trung tâm, coi bảo vệ quyền riêng tư là điều kiện tiên quyết để xây dựng niềm tin số, giúp bảo hiểm số phát triển mạnh mẽ về công nghệ và đạt chuẩn mực đạo đức pháp lý cao nhất. Trên cơ sở quan điểm này, tác giả đề xuất nhóm giải pháp hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật kinh doanh bảo hiểm theo hướng cụ thể hóa InsurTech, cụ thể:

Một là, nghiên cứu kiến nghị bổ sung một chương riêng về “Hoạt động InsurTech” vào Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) nhằm xác lập định danh pháp lý chính thức cho phương thức kinh doanh đặc thù này trên nền tảng số. Trọng tâm của giải pháp là xây dựng Cơ chế thử nghiệm pháp lý có kiểm soát (Regulatory Sandbox) chuyên biệt với thời hạn từ 06 đến 24 tháng, do Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và Bộ Khoa học và công nghệ. Cơ chế này cho phép thực nghiệm các giải pháp đột phá như thẩm định rủi ro bằng AI, bảo hiểm dựa trên hành vi và hợp đồng thông minh trên Blockchain, dưới sự kiểm soát nghiêm ngặt về quy mô khách hàng (tối đa 10.000 hợp đồng) và chế độ báo cáo định kỳ. Đồng thời, luật cần bổ sung quy định về trách nhiệm giải trình thuật toán, buộc doanh nghiệp công bố logic ra quyết định của AI và bảo đảm quyền khiếu nại của khách hàng khi bị từ chối bảo hiểm bởi thuật toán. Khung thử nghiệm này không chỉ giảm thiểu rủi ro pháp lý mà còn là công cụ chiến lược hài hòa giữa đổi mới sáng tạo và kiểm soát hệ thống.

Hai là, cần tập trung hoàn thiện hành lang pháp lý về an ninh dữ liệu bảo hiểm số. Do các quy định hiện hành mới dừng lại ở tính chất nguyên tắc, việc bổ sung các chế định kỹ thuật chuyên sâu tương thích với đặc thù InsurTech là yêu cầu cấp bách. Cụ thể, hệ thống pháp luật cần bắt buộc mọi sản phẩm bảo hiểm số phải tuân thủ nguyên tắc “quyền riêng tư theo thiết kế” và “quyền riêng tư theo mặc định” ngay từ giai đoạn bắt đầu hệ thống, đồng thời tích hợp nội dung này vào Điều 13 Luật Kinh doanh bảo hiểm. Bên cạnh đó, cần xây dựng bộ tiêu chí đánh giá rủi ro riêng cho thuật toán AI và dữ liệu lớn, bao gồm yêu cầu về tính giải thích được, giảm thiểu thiên kiến và kiểm toán định kỳ khi sử dụng để tính phí hoặc thẩm định rủi ro. Quy định pháp luật cũng phải làm rõ trách nhiệm của các bên khi chia sẻ dữ liệu qua API hoặc trong hoạt động tái bảo hiểm, trong đó xác định bên kiểm soát dữ liệu chịu trách nhiệm chính và bắt buộc ký thỏa thuận xử lý dữ liệu theo mẫu của Bộ Tài chính. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết dưới luật sẽ tháo gỡ điểm nghẽn về tính dự báo, tạo lá chắn vững chắc bảo vệ quyền lợi chủ thể dữ liệu trong các giao dịch xuyên biên giới phức tạp.

Ba là, cần hướng tới thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành và kiện toàn năng lực giám sát hệ thống. Tác giả đề xuất ban hành Nghị định chuyên biệt về phối hợp quản lý InsurTech, xác lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Tài chính và Bộ Công an thông qua quy trình chia sẻ dữ liệu định kỳ, hệ thống giám sát liên thông thời gian thực và cơ chế xử lý vi phạm đa ngành trong vòng 48 giờ. Đặc biệt, việc thành lập Nhóm công tác InsurTech liên ngành do lãnh đạo Bộ Tài chính chủ trì sẽ giúp tư vấn chuyên môn, nhận diện sớm rủi ro hệ thống và đề xuất điều chỉnh chính

sách theo biến động công nghệ. Sự gắn kết chặt chẽ này là yếu tố quyết định để khắc phục tình trạng quản lý chông chéo, bảo đảm hiệu lực thực thi chính sách vĩ mô trong nền kinh tế số.

Bốn là, nhóm giải pháp hỗ trợ nhằm củng cố nền tảng thực thi pháp luật là yếu tố then chốt tạo tính đồng bộ cho thể chế. Trước hết, công tác đào tạo nguồn nhân lực chiến lược cần được đẩy mạnh thông qua chương trình liên ngành liên quan đến pháp luật InsurTech và an ninh dữ liệu đặt mục tiêu bồi dưỡng nhân sự doanh nghiệp giai đoạn 2027-2030 về kỹ năng giám sát công nghệ lẫn văn hóa tuân thủ. Bên cạnh đó, việc chuẩn hóa hạ tầng kỹ thuật phải được cụ thể hóa bằng hệ thống tiêu chuẩn Việt Nam chuyên biệt về an toàn dữ liệu bảo hiểm số tạo cơ sở định lượng để đánh giá và cấp phép hoạt động cho các hệ thống InsurTech. Ngoài ra, xây dựng hoạt động truyền thông về quyền dữ liệu trong bảo hiểm số cần được triển khai rộng rãi trên các nền tảng số nhằm nâng cao nhận thức cho người dân nhằm mục tiêu không chỉ bảo vệ người tiêu dùng mà còn tạo áp lực giám sát xã hội, buộc doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc trách nhiệm bảo mật thông tin.

Việc thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp trên sẽ khắc phục triệt để các hạn chế hiện tại. Đây là cơ sở cốt lõi để kiến tạo hệ sinh thái InsurTech Việt Nam phát triển bền vững, minh bạch, an toàn và lấy quyền lợi của con người làm trung tâm trong nền kinh tế số.

V. Kết luận

Nghiên cứu đã thực hiện hệ thống hóa toàn diện khung khổ pháp lý hiện hành về ứng dụng InsurTech và bảo hộ dữ liệu cá nhân trong lĩnh vực bảo hiểm tại Việt Nam. Kết quả phân tích cho thấy, bên cạnh những bước tiến định chế đột phá, hệ thống pháp

luật vẫn tồn tại các 'khoảng trống pháp luật mang tính hệ thống, đặc biệt là sự vắng bóng của cơ chế thử nghiệm pháp lý và các quy định chuyên biệt về quản trị rủi ro công nghệ. Trên cơ sở nghiên cứu một số quy định của GDPR, PDPA Singapore, OECD, tác giả cho rằng việc hoàn thiện hành lang pháp lý nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đồng thời bảo đảm quyền dữ liệu cá nhân - một giá trị cốt lõi của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên số. Do đó, hoàn thiện thể chế không chỉ là nhiệm vụ lập pháp thuần túy mà còn là cơ hội chiến lược để Việt Nam khẳng định vị thế quản trị công nghệ số. Khi sự đổi mới sáng tạo được đặt trên nền tảng tôn trọng quyền con người, InsurTech sẽ thực sự trở thành động lực then chốt, đưa ngành bảo hiểm Việt Nam đáp ứng được những thay đổi trước kinh tế số.

Tài liệu tham khảo

- Asia-Pacific Economic Cooperation. (2015). *APEC privacy framework*. [https://www.apec.org/publications/2017/08/apec-privacy-framework-\(2015](https://www.apec.org/publications/2017/08/apec-privacy-framework-(2015)
- Barabanova, V. V. (2023). Insurance industry in sustainable development agenda. *Finance and Credit*, 29(5), 1097-1119. <https://doi.org/10.24891/fc.29.5.1097>
- General Data Protection Regulation (GDPR), Regulation (EU) 2016/679 of the European Parliament and of the Council of 27 April 2016 on the protection of natural persons with regard to the processing of personal data and on the free movement of such data, [2016] OJ L 119/1. <https://eur-lex.europa.eu/eli/reg/2016/679/oj>
- International Association of Insurance Supervisors. (2017). *FinTech developments in the insurance industry*. IAIS. https://www.iais.org/uploads/2022/01/Report_on_FinTech_Developments_in_the_Insurance_Industry.pdf

- Kálmán, J. (2025). The role of regulatory sandboxes in FinTech innovation: A comparative case study of the UK, Singapore, and Hungary. *FinTech*, 4(2), 26. <https://doi.org/10.3390/fintech4020026>
- Lâm, T. T. (2024). Some legal aspects of personal data protection in the world-experience for Vietnam. *Cogent Social Sciences*, 10(1), Article 2414872. <https://doi.org/10.1080/23311886.2024.2414872>
- Monetary Authority of Singapore. (2024). *FinTech regulatory sandbox guidelines*. <https://www.mas.gov.sg/development/fintech/regulatory-sandbox>
- Organisation for Economic Co-operation and Development. (2017). *Technology and innovation in the insurance sector*. OECD Publishing. https://www.oecd.org/en/publications/technology-and-innovation-in-the-insurance-sector_ddf9df41-en.html
- United Nations Environment Programme Finance Initiative. (2012, June). *Principles for sustainable insurance: A global sustainability framework and initiative of the United Nations Environment Programme Finance Initiative*. <https://www.unepfi.org/psi/wp-content/uploads/2012/06/PSI-document.pdf>
- Wisniewski, P. J., & Page, X. (2022). Privacy theories and frameworks. In B. P. Knijnenburg, X. Page, P. Wisniewski, H. R. Lipford, N. Proferes, & J. Romano (Eds.), *Modern socio-technical perspectives on privacy* (pp. 15-41). Springer, Cham. https://doi.org/10.1007/978-3-030-82786-1_2
- Bộ Chính trị. (2019, ngày 27 tháng 9). *Nghị quyết về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư* (Nghị quyết số 52-NQ/TW).
- Thủ tướng Chính phủ. (2023, ngày 5 tháng 1). *Quyết định phê duyệt Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam đến năm 2030* (Quyết định số 07/QĐ-TTg).
- Quốc hội. (2022, ngày 16 tháng 6). *Luật Kinh doanh bảo hiểm* (Luật số 08/2022/QH15) và Quốc hội. (2025, ngày 19 tháng 6). *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm*
- Chính phủ. (2025, ngày 10 tháng 10). *Nghị định quy định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng* (Nghị định số 94/2025/NĐ-CP).
- Chính phủ. (2025, ngày 15 tháng 12). *Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công nghiệp công nghệ số* (Nghị định số 353/2025/NĐ-CP).
- Chính phủ. (2023, ngày 17 tháng 4). *Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân* (Nghị định số 13/2023/NĐ-CP).
- Quốc hội. (2025, ngày 28 tháng 11). *Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân* (Luật số 91/2025/QH15). Thư Viện Pháp Luật.
- Chính phủ. (2025, ngày 19 tháng 12). *Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân* (Nghị định số 356/2025/NĐ-CP)
- Ban Chấp hành Trung ương. (2025, ngày 15 tháng 10). *Nghị quyết về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa* (Nghị quyết số 68-NQ/TW)
- Thủ tướng Chính phủ. (2020, ngày 3 tháng 6). *Quyết định phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”* (Quyết định số 749/QĐ-TTg)

PERFECTING THE LEGAL FRAMEWORK FOR INSURTECH APPLICATION AND PERSONAL DATA PROTECTION IN INSURANCE ACTIVITIES IN VIETNAM

Luong Thi Linh Chi¹

Abstract: *Against the backdrop of national digital transformation and the rapid expansion of insurance technology (InsurTech), this paper examines the enhancement of the legal framework governing InsurTech applications and personal data protection within Vietnam's insurance sector. The primary objective is to elucidate the regulatory gaps within the Law on Insurance Business 2022 (as amended and supplemented in 2025) and the Law on Personal Data Protection 2025, while proposing solutions to harmonize technological innovation with consumer rights protection. The study employs a combined methodology of doctrinal legal research, comparative international legal analysis (GDPR, Singapore's PDPA, and OECD guidelines), and the analysis of secondary data from Vietnamese practical contexts. The findings indicate that while the current regulatory framework has made significant strides, it still lacks a regulatory sandbox mechanism, specialized provisions on AI algorithmic accountability, and risk governance for sensitive data. Consequently, the author proposes specific sets of recommendations. This research holds both scientific and practical value, providing a critical reference for legislative and state management authorities to build a secure, transparent, and sustainable InsurTech ecosystem.*

Keywords: *InsurTech, personal data protection, digital insurance, regulatory sandbox*

¹ Hanoi Open University, Hanoi, Vietnam